

— Khi đã phát triển cơ sở thì phải đảm bảo cung cấp nguyên liệu, không được dùng hình thức mua thành phẩm mà không cung cấp nguyên liệu để xảy ra tình trạng hút nguyên liệu của nhau, giá gia công hai bên phải thống nhất theo quy cách phẩm chất từng loại mặt hàng;

— Cán bộ của hai ngành Nội, Ngoại thương có nhiệm vụ tuyên truyền vận động giúp đỡ, hướng dẫn nhân dân sản xuất để tăng thêm khối lượng hàng hóa và đảm bảo quy cách phẩm chất. Việc phân công phụ trách thu mua chế biến do hai Bộ bàn bạc và chủ trương.

VI. VẤN ĐỀ LÃNH ĐẠO

— Hai Bộ thống nhất ý kiến cần tăng cường tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa từ cấp trung ương đến địa phương, phối hợp chặt chẽ hỗ trợ cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ, thường xuyên tổ chức kiểm điểm với nhau trên nguyên tắc đảm bảo nhiệm vụ chung của Nhà nước giao cho hai Bộ và theo đúng chính sách Nhà nước tránh mọi hiện tượng cục bộ bản vị, tranh giành thị trường, không chấp hành đúng chính sách của Nhà nước gây thất mắc cho quần chúng;

— Hai bộ cần tăng cường chỉ đạo chặt chẽ hơn nữa đối với các cơ quan kinh doanh ở địa phương về mọi mặt đặc biệt chú ý đến vấn đề giáo dục tư tưởng, Chính sách, vấn đề chỉ tiêu kế hoạch giá cả, tổ chức thu mua và phát triển cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu.

— Hai Bộ kết hợp các thông tư số 137 ngày 23 tháng 2 năm 1962, số 19 ngày 29 tháng 3 năm 1961 và thông tư bổ sung này phổ biến ký và tổ chức nghiên cứu học tập cho cán bộ và nhân viên của hai ngành Nội, Ngoại thương.

— Các Vụ, Cục hai Bộ căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình cần bàn bạc với nhau có kế hoạch, biện pháp cụ thể để thi hành các thông tư liên Bộ cho tốt.

Ngoài các điểm bổ sung trên đây, các điểm khác trong thông tư liên Bộ số 19 ngày 29 tháng 3 năm 1961 vẫn còn nguyên giá trị.

Hai Bộ yêu cầu các Ủy ban hành chính các tỉnh các Sở, Ty Thương nghiệp, các Sở Ngoại thương, các cơ quan kinh doanh hai Bộ nghiên cứu kỹ các thông tư và nghiêm chỉnh thực hiện cho đúng. Trong khi thi hành có vấn đề gì mắc mứu, khó khăn thì báo cáo về hai Bộ giải quyết.

Hà nội, ngày 14 tháng 12 năm 1962

K.T. Bộ trưởng	K.T. Bộ trưởng
Bộ Ngoại thương	Bộ Nội thương
Thư trưởng	Thư trưởng

HOÀNG VĂN ĐIỂM LÊ ĐÔNG

NỘI VỤ — TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ liên Bộ số 45-TT-LB, ngày 18-12-1962 quy định về thẻ thức thanh toán phí tổn làm chân tay giả cho thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi: Các Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố,
Các Sở, Ty Tài chính.

Trong thông tư số 52-TT-LB ngày 22-8-1956, liên Bộ Thương binh—Tài chính có quy định kinh phí làm chân tay giả do Bộ Thương binh (sau này là Bộ Nội vụ) đài thọ. Đến nay quy định này không còn thích hợp với việc phân cấp quản lý công tác thương binh liệt sĩ nói chung, và việc phân cấp cho các địa phương quản lý việc cấp phát chân tay giả nói riêng, vì vậy liên Bộ sửa đổi lại thẻ thức thanh toán phí tổn làm chân tay giả cho thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, kể từ ngày 1-1-1963, như sau

I. Đài thọ kinh phí:

a) Đối với thương binh, dân quân, du kích thanh niên xung phong bị thương tật, đã về địa phương sản xuất hay an dưỡng.

Mỗi khoản phí tổn như: tiền làm chân tay giả, tiền sửa chữa chân tay giả, tiền đóng giày, đóng nạng, tiền ăn và đi đường (lướt đi và về) tiền ăn trong thời gian làm chân tay giả ở xưởng... do Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố đài thọ (ghi vào Ngân sách địa phương, phần chi về công tác thương binh liệt sĩ).

b) Đối với thương binh, dân quân, du kích thanh niên xung phong bị thương tật, công tác ở các cơ quan, xí nghiệp.

— Nếu là cơ quan hành chính, sự nghiệp ở Trung ương cũng như địa phương, thì cơ quan dự trữ kinh phí và đài thọ các khoản phí tổn về làm và sửa chữa chân tay giả, tiền đóng giày và đóng nạng, tiền đi đường cho anh em;

— Nếu là cơ quan kinh doanh (như doanh, xí nghiệp, công nông, lâm trường...) thì cơ quan ứng trước trả các khoản phí tổn như trên, rồi lập bảng kê kèm theo chứng từ thanh toán với cơ quan tài chính địa phương (kể cả doanh, xí nghiệp của địa phương và doanh, xí nghiệp của trung ương đóng ở địa phương đó);

— Riêng tiền ăn ở xưởng do anh chị em tự thanh toán;

c) Đối với thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, còn tại ngũ.

Bộ Nội vụ đài thọ các khoản phí tổn về làm và sửa chữa chân tay giả, về đóng giày và nạng, cho

anh em, và trực tiếp thanh toán với xưởng chân tay giả. Tiền đi đường do đơn vị cấp, tiền ăn ở xưởng do anh em tự thanh toán.

d) Đối với thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, ở các Trại thương binh.

Trại thương binh dài thọ các khoản phí tổn và trực tiếp thanh toán với xưởng chân tay giả. Tiền ăn ở xưởng do anh em tự thanh toán.

Kinh phí về làm chân tay giả ghi vào loại 2 khoản 40 hàng ba mục sáu.

2. Thẻ thức thanh toán và giới thiệu đến xưởng chân tay giả:

Để khởi động vốn sản xuất của xưởng chân tay giả, từ ngày 1-1-1963 trở đi, sẽ thực hiện chế độ trả tiền ngay các địa phương, các cơ quan, xí nghiệp, khi giới thiệu anh em đến làm chân tay giả ở xưởng, phải ứng trước và chuyển tiền phí tổn đến xưởng bằng phiếu chuyển tiền thu. Sau khi làm xong chân tay giả, xưởng sẽ tính tổng số phí tổn rồi thanh toán với địa phương, cơ quan, xí nghiệp, đã giới thiệu anh em (nếu thừa thì trả lại, nếu thiếu thì đòi thêm).

Các địa phương, cơ quan, xí nghiệp phải đảm bảo việc giới thiệu anh em đến làm chân tay giả ở xưởng đúng kế hoạch làm chân tay giả đã được duyệt. Anh em đến xưởng phải mang đầy đủ các giấy tờ như: phiếu làm chân tay giả, giấy giới thiệu của địa phương hay cơ quan, xí nghiệp, giấy chứng nhận làm chân tay giả do xưởng cấp (đối với những anh em đã được làm chân tay giả nay phải làm lại chân tay giả mới), giấy chứng nhận thương binh, dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, và anh em phải mang cả chân tay giả cũ trả lại xưởng để sử dụng các nguyên liệu cũ.

Bộ Nội vụ sẽ hướng dẫn cụ thể thêm về việc lập dự trữ và thanh toán tiền chân tay giả, sau khi đã thống nhất ý kiến với Bộ Y tế và xưởng chân tay giả.

Hà-nội, ngày 18 tháng 12 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ
Thư trưởng Thư trưởng

TRINH VĂN BÌNH TÔ QUANG ĐÀU

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

QUYẾT ĐỊNH số 328-NV ngày 13-12-1962
về việc đổi tên các xã của tỉnh Hà-giang

BỘ-TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 130-CP ngày 29-9-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Ủy ban hành chính khu tự trị Việt bắc và Ủy ban hành chính tỉnh Hà-giang;

QUYẾT ĐỊNH :

* Điều 1. — Nay đổi tên các xã dưới đây của tỉnh Hà-giang:

Thuộc huyện Đông-văn :

- Xã Hòa-bình đổi tên là xã Mèo-vạc.
- Xã Tự-do đổi tên là xã Cán-chú-phìn.
- Xã Thống-nhất đổi tên là xã Pả-vi.
- Xã Phìn-lồ đổi tên là xã Phú-lúng.

Thuộc huyện Hoàng-su-phì :

- Xã Thèn-chú-thùng đổi tên là xã Thèn-chú-phìn.

Điều 2. — Ủy ban hành chính tỉnh Hà-giang, ông Vụ trưởng Vụ Chính quyền địa phương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 13 tháng 12 năm 1962

Bộ trưởng Bộ Nội vụ

PHAN KẾ TOẠI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

THÔNG TƯ số 309-LĐTL ngày 30-11-1962
quy định tạm thời về chế độ nghỉ hàng năm của thuyền viên.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Kính gửi: Cục vận tải đường thủy,
Cảng Hải-phòng,
Các sở, Ty giao thông vận tải,

Theo chế độ lao động hiện hành, toàn bộ công nhân viên Nhà nước trong các ngành đều được nghỉ lao động trong cả năm là 69 ngày rưỡi, bao gồm: 52 ngày nghỉ hàng năm + 7 ngày rưỡi Quốc tế và 10 ngày nghỉ phép hàng năm. Riêng đối với một số nghề đặc biệt nặng nhọc được nghỉ 71 ngày rưỡi trong đó có 12 ngày nghỉ phép hàng năm. Những ngày Quốc lễ trùng với ngày chủ nhật thì cả hai ngày Quốc lễ và ngày chủ nhật tính làm một. Chế độ nghỉ của anh chị em thuyền viên trên các loại tàu, sà-lan, ca-nô, thuyền, bốc vận tải hoặc làm những việc khác đều áp dụng thống nhất theo chế độ chung của Nhà nước. Nhưng để tiện cho việc lập kế hoạch lao động và bố trí chế độ ban kịp tính tròn là 69 ngày hoặc 71 ngày mỗi năm. Cụ thể là trong mỗi năm toàn thể anh chị em thuyền viên (kể cả những nhân viên khác) trên tàu đều có nghĩa vụ trực tiếp làm việc 296 ngày và được quyền nghỉ ngơi 69 ngày. Riêng anh chị em đốt lửa làm việc 294 ngày và nghỉ 71 ngày.

Do tính chất công tác của ngành vận tải đường thủy, tàu bè thường hoạt động trên những tuyến đường dài, ít cập bến; thuyền viên làm việc và ăn ngủ luôn ở tàu, thường xuyên ở trên mặt nước. Việc nghỉ đúng vào những ngày nghỉ hàng tuần theo chế độ ban, kịp có lúc còn gặp khó khăn, nếu thực

09670853

www.VienPhapLuat.com +84-8-3845 6684